

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng đầu tư trồng và mua bán mía nguyên liệu”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn R (Công ty TNHH R); địa chỉ: Km 32, Quốc lộ 25, thôn Mặc Hàn, xã Sơn Hà, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Q, Giám đốc Công ty TNHH R. Người địa diện theo uỷ quyền: Ông Trương Đức H, Trưởng phòng Tổ chức hành chính Công ty TNHH R; địa chỉ: Thôn Suối Cau, xã Sơn Hà, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên (văn bản uỷ quyền ngày 12/8/2020).

Bị đơn: Vợ chồng ông Đặng Đình Đ, sinh năm 1985 bà Hoàng Thị H1, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng ông Đặng Đình Đ bà Hoàng Thị H1 có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH R số tiền tổng cộng 9.167.000 đồng (chín triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng); trong đó, lãi trong hạn 778.000 đồng, lãi quá hạn 1.765.000 đồng, bồi thường thiệt hại vi phạm hợp đồng 6.624.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 BLDS, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Vợ chồng ông Đặng Đình Đ bà Hoàng Thị H1 tự nguyện chịu 229.000 đồng (hai trăm hai mươi chín nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH R 929.000 đồng (chín trăm hai mươi chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0005682 ngày 19/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND huyện Sông Hình;
- Viện KSND tỉnh Phú Yên;
- Tòa án tỉnh Phú Yên;
- THADS huyện Sông Hình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

BÙI CHÂU KHA